

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2026-2027 trên địa bàn thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2026  
của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

## A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Bảo đảm tổ chức tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2026-2027 (mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10) và giáo dục thường xuyên đúng quy định, phù hợp với quy mô mạng lưới trường lớp và điều kiện thực tế của địa phương; đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn thành phố.

- Huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở; triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo lộ trình quy định.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai mô hình trường phổ thông nội trú trên địa bàn (khi được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập); đáp ứng nhu cầu học tập, ăn ở tập trung của học sinh các xã biên giới, vùng có điều kiện đi lại khó khăn.

- Thực hiện hiệu quả công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; bảo đảm cơ cấu tuyển sinh hợp lý giữa giáo dục trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác quản lý, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục và hoạch định chính sách giáo dục trên địa bàn.

### 2. Yêu cầu

- Điều tra, rà soát chính xác số trẻ, số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn; phân tuyến và giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp, bảo đảm đủ chỗ học, hạn chế tình trạng quá tải hoặc thiếu chỉ tiêu cục bộ.

- Công khai đầy đủ kế hoạch tuyển sinh, bao gồm: Đối tượng, địa bàn, chỉ tiêu, phương thức, thời gian tuyển sinh và trách nhiệm tổ chức thực hiện; bảo đảm công bằng, minh bạch, khách quan, chính xác và an toàn.

- Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo; riêng tuyển sinh vào lớp 10 thực hiện nghiêm túc quy định về kỳ thi tuyển sinh; đánh giá năng lực tuyển sinh vào lớp 6 Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương.

- Rà soát, đánh giá nhu cầu học sinh có nguyện vọng học tập theo mô hình nội trú; xác định phạm vi đáp ứng của các trường phổ thông dân tộc nội trú hiện có, làm cơ sở giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp.

- Tổ chức tuyển sinh trường phổ thông nội trú phải gắn với phương án phân tuyến, chỉ tiêu tuyển sinh các cơ sở giáo dục phổ thông khác trong cùng khu vực; bảo đảm ổn định quy mô trường lớp, không gây xáo trộn lớn trong hệ thống.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh, học sinh đăng ký nguyện vọng phù hợp với năng lực và điều kiện thực tế; khuyến khích lựa chọn cơ sở giáo dục gần nơi cư trú; bảo đảm quyền học tập của học sinh thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em mồ côi và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đăng ký và quản lý tuyển sinh, bảo đảm thuận lợi cho người dân và hiệu quả trong quản lý.

- Nghiêm cấm các hành vi vận động, quyên góp hoặc thu các khoản trái quy định trong quá trình tuyển sinh.

- Phân công rõ trách nhiệm; cá nhân được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp; thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về công tác tuyển sinh tại đơn vị.

## **B. NỘI DUNG**

### **I. Công tác huy động trẻ mầm non ra lớp và tuyển sinh lớp 1, lớp 6**

#### **1. Đối với tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6**

- Căn cứ quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh, các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo thẩm quyền<sup>(1)</sup>; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh, hạn cuối là ngày 31 tháng 7 năm 2026.

- Đối với công tác tuyển sinh trường phổ thông nội trú và tuyển sinh trường trung học cơ sở dân tộc nội trú, việc tuyển sinh thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

#### **2. Tuyển sinh Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương**

##### **2.1. Đối tượng, địa bàn tuyển sinh**

Học sinh trên địa bàn thành phố đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định<sup>(2)</sup>.

##### **2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 360.**

<sup>(1)</sup> Điểm c khoản 3 Điều 42 của Nghị định số 142/2025/NĐ-CP.

<sup>(2)</sup> Điều 33 Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 2.3. Tiêu chí xét tuyển

#### a) Tiêu chí chung

- Kết quả giáo dục được đánh giá hoàn thành xuất sắc từ lớp 1 đến lớp 5.
- Tổng điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 của môn Tiếng Việt và môn Toán đạt từ 19 (mười chín) điểm trở lên.

#### b) Tiêu chí đánh giá năng lực<sup>(3)</sup>

- Học sinh phải tham gia đủ 03 bài viết theo quy định (*Tiếng Việt, Toán và Ngoại ngữ*); không vi phạm quy chế, quy định trong kỳ đánh giá năng lực; không có bài viết bị điểm 0 (không).

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét tuyển theo thứ tự từ điểm cao xuống thấp cho đến khi tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn học sinh có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 5 của các môn Toán, Tiếng Việt cao hơn. Trường hợp vẫn còn học sinh bằng điểm, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định số lượng tuyển sinh cuối cùng.

- Đối với lớp học Ngoại ngữ 1 là tiếng Pháp (đánh giá năng lực Tiếng Pháp): Căn cứ điểm xét tuyển và số lượng học sinh đăng ký dự tuyển, Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định số lượng tuyển tối đa 01 (một) lớp theo chỉ tiêu được giao.

### 2.4. Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

- Thời gian tổ chức đánh giá năng lực: Ngày 28 tháng 5 năm 2026.
- Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến tháng 6 năm 2026.

## II. Tuyển sinh trung học phổ thông

### 1. Đối tượng, địa bàn tuyển sinh

#### 1.1. Tuyển sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học-Huế

- Học sinh đã tốt nghiệp hoặc hoàn thành chương trình trung học cơ sở theo quy định<sup>(4)</sup>, có độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây được viết tắt là Điều lệ trường trung học).

- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập của bốn năm học ở cấp trung học cơ sở đạt từ mức Khá trở lên (tính theo kết quả cả năm học).

<sup>(3)</sup> Nếu số lượng học sinh đăng ký vào học vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh được giao của trường thì thực hiện đánh giá năng lực học sinh theo hình thức viết (theo Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông).

<sup>(4)</sup> Quy định đối với học sinh lớp 9 năm học 2025-2026 (theo khoản 9 Điều 1 Luật số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục).

## 1.2. Tuyển sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú thành phố

### a) Đối tượng tuyển sinh<sup>(5)</sup>

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn).

+ Xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

### b) Điều kiện dự tuyển

- Học sinh đã tốt nghiệp hoặc hoàn thành chương trình trung học cơ sở theo quy định, có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường trung học.

- Có kết quả rèn luyện và kết quả học tập của lớp cuối cấp trung học cơ sở đạt từ mức Khá trở lên.

## 1.3. Tuyển sinh các trường trung học phổ thông công lập khác

### a) Đối tượng tuyển sinh

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) đã tốt nghiệp hoặc hoàn thành chương trình trung học cơ sở theo quy định, đang học trung học cơ sở tại thành phố Huế hoặc có nơi đăng ký thường trú tại thành phố Huế, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học.

### b) Địa bàn tuyển sinh

- Học sinh được đăng ký dự tuyển vào các trường trung học phổ thông công lập theo địa bàn xã, phường nơi đăng ký thường trú hoặc theo địa bàn xã, phường nơi trường trung học cơ sở mà học sinh đang học lớp 9 đóng theo Phụ lục đính kèm. Trường hợp hai địa bàn này khác nhau, học sinh được lựa chọn đăng ký dự tuyển theo một trong hai địa bàn hoặc kết hợp cả hai địa bàn khi đăng ký các nguyện vọng, phù hợp với số lượng nguyện vọng theo quy định.

---

<sup>(5)</sup> Điều 9 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với một số địa bàn đặc thù có điều kiện đi lại khó khăn hoặc khoảng cách đến trường trung học phổ thông thuộc địa bàn lân cận thuận lợi hơn, học sinh được đăng ký dự tuyển vào các trường này theo danh sách địa bàn đặc thù quy định tại Phụ lục đính kèm.

1.4. Tuyển sinh trường trung học phổ thông ngoài công lập; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

Học sinh đã tốt nghiệp hoặc hoàn thành chương trình trung học cơ sở theo quy định, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học; không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

## 2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2026-2027 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế.

## 3. Phương thức tuyển sinh

- Trường trung học phổ thông chuyên thực hiện phương thức thi tuyển.

- Trường Phổ thông Dân tộc nội trú thành phố và các trường trung học phổ thông công lập khác thực hiện phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

- Trường trung học phổ thông ngoài công lập: Được lựa chọn một trong ba phương thức tuyển sinh gồm xét tuyển, thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển theo quy định tại Điều 9 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; xây dựng kế hoạch tuyển sinh, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước ngày 31 tháng 3 năm 2026 và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

- Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: Thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển, căn cứ vào kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở cấp trung học cơ sở.

## 4. Nguyên vọng dự tuyển

- Tuyển sinh vào Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học-Huế: Mỗi học sinh được đăng ký dự tuyển 01 (một) nguyện vọng vào 01 (một) lớp chuyên.

- Tuyển sinh vào các trường trung học phổ thông công lập khác: Mỗi học sinh được đăng ký dự tuyển tối đa 03 (ba) nguyện vọng, theo thứ tự ưu tiên.

- Tuyển sinh vào Trường Phổ thông Dân tộc nội trú thành phố: Học sinh được đăng ký dự tuyển nếu đủ điều kiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT, đồng thời được đăng ký tối đa 03 (ba) nguyện vọng dự tuyển vào các trường trung học phổ thông khác theo quy định.

## 5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên tuyển sinh trung học phổ thông<sup>(6)</sup>

### 5.1. Tuyển thẳng

#### 5.1.1. Tuyển thẳng vào trường trung học phổ thông các đối tượng sau:

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.

<sup>(6)</sup> Không áp dụng đối với tuyển sinh vào Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học-Huế.

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

c) Học sinh là người khuyết tật.

d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật.

đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

5.1.2. Tuyển thẳng vào Trường Phổ thông Dân tộc nội trú thành phố các đối tượng sau:

a) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người.

b) Học sinh trung học cơ sở thuộc đối tượng được quy định tại điểm 1.2 khoản 1 Mục II Phần B của Văn bản này đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

5.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi.

5.2.1. Cộng 2,0 (hai) điểm cho một trong các đối tượng sau đây:

a) Con liệt sĩ.

b) Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.

c) Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.

d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

e) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.

g) Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

5.2.2. Cộng 1,5 (một phẩy năm) điểm cho một trong các đối tượng sau đây:

a) Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

b) Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.

c) Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.

d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

5.2.3. Cộng 1,0 (một) điểm cho một trong các đối tượng sau đây:

a) Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.

b) Người dân tộc thiểu số.

c) Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

*\* Trường hợp thí sinh có nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên đối với diện được hưởng cao nhất.*

### 5.3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

5.3.1. Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn thành phố đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông hiện hành.

5.3.2. Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó, giải nhất được cộng 1,5 (một phẩy năm) điểm; giải nhì được cộng 1,0 (một) điểm; giải ba được cộng 0,5 (không phẩy năm) điểm.

## 6. Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

### 6.1. Tuyển sinh trung học phổ thông công lập

- Thời gian tổ chức kỳ thi: Ngày 27, 28 và 29 tháng 5 năm 2026.

- Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến vào cuối tháng 6 hoặc đầu tháng 7 năm 2026; do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động tổ chức thực hiện, căn cứ tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026, bảo đảm không chồng chéo nhiệm vụ và phù hợp điều kiện thực tế.

### 6.2. Tuyển sinh trung học phổ thông ngoài công lập, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên

Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh, hạn cuối là ngày 31 tháng 8 năm 2026.

**III. Công tác tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng thi, Hội đồng đánh giá năng lực trong việc tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và đánh giá năng lực tuyển sinh vào lớp 6 Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.**

## C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan thường trực; chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện bảo đảm nghiêm túc, an toàn, công khai, minh bạch; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

- Xây dựng phương án vùng tuyển sinh, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và công bố theo kế hoạch tuyển sinh.

- Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh; kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

## **2. Công an thành phố**

Xây dựng kế hoạch; chỉ đạo Công an các địa phương phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn Hội đồng thi, Hội đồng đánh giá năng lực và các ban thuộc Hội đồng (ban ra đề thi và in sao đề thi, ban coi thi, ban chấm thi, ban phúc khảo bài thi); bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy trong suốt thời gian tổ chức kỳ thi.

## **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định kịp thời các chế độ, chính sách và bảo đảm kinh phí phục vụ tổ chức các kỳ thi theo quy định.

## **4. Sở Văn hóa và Thể thao**

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin kịp thời, đầy đủ, công khai, minh bạch về mục đích, ý nghĩa và những nội dung cơ bản của công tác tuyển sinh năm học 2026-2027, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

## **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo bảo đảm hạ tầng thông tin, hệ thống Internet trên địa bàn thành phố; bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống phần mềm và dữ liệu phục vụ công tác đăng ký dự thi trực tuyến, công bố kết quả thi trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## **6. Sở Y tế**

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm tại các địa phương trong thời gian tổ chức kỳ thi.

- Bố trí, cử cán bộ y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh đối với người tham gia kỳ thi tại các địa phương.

## **7. Công ty Điện lực Huế**

Xây dựng kế hoạch bảo đảm cung cấp đầy đủ, ổn định nguồn điện phục vụ các hoạt động liên quan đến kỳ thi; chủ động phương án dự phòng và kịp thời xử lý các sự cố về điện trong suốt quá trình tổ chức kỳ thi.

## **8. Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, cung cấp thông tin và cảnh báo kịp thời về tình hình thời tiết, thiên tai để chủ động xây dựng phương án bảo đảm an toàn trong quá trình tổ chức kỳ thi.

## **9. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác thông tin, truyền thông về tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông và tuyển sinh lớp 6 Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương; bảo đảm giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân nắm rõ chủ trương, quy định, lộ trình thực hiện, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức.

- Tổ chức thực hiện công tác huy động trẻ mầm non ra lớp, tuyển sinh lớp 1 và lớp 6 theo đúng thẩm quyền và quy định hiện hành; bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn được đến trường, góp phần duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

- Trên cơ sở rà soát chính xác số trẻ trong độ tuổi, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ và năng lực tiếp nhận của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý, xây dựng và ban hành phương án địa bàn (vùng) tuyển sinh phù hợp; bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

- Việc xác định địa bàn tuyển sinh đầu cấp tiểu học và trung học cơ sở thực hiện theo nguyên tắc linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế; có thể xem xét phương án phân bổ liên xã, phường khi cần thiết, sau khi thống nhất với các địa phương liên quan và theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm bảo đảm cân đối quy mô trường lớp, hạn chế tình trạng quá tải hoặc thiếu chỉ tiêu cục bộ.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, chủ động rà soát, kế thừa hợp lý phương án địa bàn tuyển sinh đã áp dụng trước đây (nếu còn phù hợp) để bảo đảm tính ổn định trong tổ chức thực hiện.

## **10. Các trường đại học có trường trung học phổ thông**

Thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định tại Điều 12 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) theo quy định./.

**Phụ lục. PHÂN CHIA ĐỊA BÀN TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP  
NĂM HỌC 2026-2027**

*(Kèm theo Kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2026-2027)*

Trường THPT tuyển sinh	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH			Trường thuộc xã/phường lân cận được đăng ký dự tuyển
	Xã/Phường	TT	Trường THCS; TH&THCS	
1. THPT Cao Thắng 2. THPT Hai Bà Trưng 3. THPT Nguyễn Trường Tộ 4. THPT Bùi Thị Xuân 5. THPT Đặng Trần Côn 6. THPT Gia Hội 7. THPT Nguyễn Huệ 8. THPT Phan Đăng Lưu	Phường Thuận Hóa	1	THCS Hùng Vương	
		2	THCS Nguyễn Chí Diểu	
		3	THCS Tôn Thất Tùng	
		4	THCS Trần Phú	
	Phường Phú Xuân	1	THCS Hàm Nghi	THPT Hương Vinh
		2	THCS Huỳnh Thúc Kháng	
		3	THCS Lý Tự Trọng	
		4	THCS Nguyễn Bình Khiêm	
		5	THCS Nguyễn Du	
		6	THCS Phan Sào Nam	
		7	THCS Thống Nhất	
		8	THCS Tố Hữu	
		9	THCS Trần Cao Vân	
	Phường Mỹ Thượng	1	THCS Phú An	THPT Thuận An
		2	THCS Phú Mỹ	
3		THCS Phú Thượng		
Phường Võ Dạ	1	THCS Nguyễn Tri Phương (Huế)		
	2	THCS Chu Văn An		

Trường THPT tuyển sinh	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH			Trường thuộc xã/phường lân cận được đăng ký dự tuyển
	Xã/Phường	TT	Trường THCS; TH&THCS	
		3	THCS Phạm Văn Đồng	THPT Hương Thủy  THPT Bình Điền  THPT Bình Điền  1. THPT Đặng Huy Trứ 2. THPT Hương Vinh
		4	THCS Thủy Vân	
	Phường An Cựu	1	THCS Đặng Văn Ngữ	
		2	THCS Duy Tân	
	Phường Thủy Xuân	1	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
		2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	
		3	THCS Thủy Bằng	
	Phường Kim Long	1	TH&THCS Phụng Hoàng	
		2	THCS Huỳnh Đình Túc	
		3	THCS Lê Hồng Phong	
		4	THCS Nguyễn Hoàng	
		5	THCS Tôn Thất Bách	
	Phường Hương An	1	THCS Nguyễn Cư Trinh	
		2	THCS Nguyễn Đăng Thịnh	
		3	THCS Nguyễn Văn Linh	
9. THPT Thuận An 10. THPT Vinh Xuân 11. THPT Hà Trung 12. THPT Nguyễn Sinh Cung	Phường Thuận An	1	THCS Phú Hải	1. THPT Tố Hữu 2. THPT Phan Đăng Lưu
		2	THCS Phú Thuận	
		3	THCS Phú Tân	
		4	THCS Thuận An	
		5	TH&THCS Hoàng Kim Hoán	
	Phường Dương Nỗ	1	THCS Phú Dương	

Trường THPT tuyển sinh	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH			Trường thuộc xã/phường lân cận được đăng ký dự tuyển
	Xã/Phường	TT	Trường THCS; TH&THCS	
		2	THCS Phú Mậu	
		3	THCS Phú Thanh	
	Xã Phú Vinh	1	THCS An Bằng-Vinh An	THPT Vinh Lộc
		2	THCS Phú Diên	
		3	THCS Vinh Thanh	
		4	THCS Vinh Xuân	
	Xã Phú Hồ	1	THCS Phú Hồ	1. THPT Hương Thủy 2. THPT Phú Bài 3. THPT Phan Đăng Lưu
		2	THCS Phú Lương	
		3	THCS Phú Xuân	
	Xã Phú Vang	1	THCS Phú Đa	
		2	THCS Vinh Hà	
		3	THCS Vinh Phú	
	13. THPT Tam Giang 14. THPT Tố Hữu 15. THPT Phong Điền 16. THPT Nguyễn Đình Chiểu 17. THPT Trần Văn Kỷ	Phường Phong Quảng	1	THCS Phạm Quang Ái
2			THCS Phan Thế Phương	
3			THCS Điền Hải	
4			THCS Phong Hải	
Phường Phong Phú		1	THCS Điền Lộc	
		2	TH&THCS Điền Hoà	
		3	TH&THCS Nguyễn Lộ Trạch	
Phường Phong Điền		1	THCS Nguyễn Duy	
		2	THCS Phong Mỹ	

Trường THPT tuyển sinh	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH			Trường thuộc xã/phường lân cận được đăng ký dự tuyển
	Xã/Phường	TT	Trường THCS; TH&THCS	
		3	THCS Phong Xuân	THPT Hương Trà
		4	TH&THCS Lê Văn Miến	
	Phường Phong Thái	1	THCS Đặng Văn Hòa	
		2	THCS Phong An	
		3	THCS Phong Hiền	
	Phường Phong Dinh	1	THCS Nguyễn Tri Phương	
		2	THCS Phong Bình	
		3	THCS Phong Hòa	
	18. THPT Hóa Châu 19. THPT Nguyễn Chí Thanh	Xã Đan Điền	1	
2			THCS Lê Xuân	
3			THCS Nguyễn Đình Anh	
4			THCS Nguyễn Hữu Đà	
Xã Quảng Điền		1	THCS Đặng Dung	1. THPT Hương Vinh 2. THPT Đặng Huy Trứ
		2	THCS Ngô Thế Lân	
		3	THCS Nguyễn Hữu Dật	
		4	THCS Trần Thúc Nhân	
20. THPT Đặng Huy Trứ 21. THPT Hương Vinh 22. THPT Hóa Châu 23. THPT Bình Điền 24. THPT Hương Trà	Phường Hóa Châu	1	THCS Đặng Tất	THPT Nguyễn Chí Thanh
		2	THCS Đặng Vinh	
		3	THCS Nguyễn Khoa Thuyên	
	Xã Bình Điền	1	THCS Lê Thuyết	
		2	THCS Trần Đăng Khoa	
		3	TH&THCS Lê Quang Bính	

Trường THPT tuyển sinh	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH			Trường thuộc xã/phường lân cận được đăng ký dự tuyển
	Xã/Phường	TT	Trường THCS; TH&THCS	
	Phường Hương Trà	1	THCS Hà Thế Hạnh	THPT Nguyễn Đình Chiểu
		2	THCS Hồ Văn Tứ	
		3	THCS Nguyễn Khoa Đăng	
	Phường Kim Trà	1	THCS Lê Quang Tiến	
		2	THCS Nguyễn Khánh Toàn	
		3	THCS Nguyễn Xuân Thương	
25. THPT Hương Thủy 26. THPT Phú Bài	Phường Thanh Thủy	1	THCS Thủy Dương	THPT Phan Đăng Lưu
		2	THCS Thủy Phương	
		3	THCS Thủy Thanh	
	Phường Hương Thủy	1	THCS Thủy Châu	THPT Nguyễn Sinh Cung
		2	THCS Thủy Lương	
		3	TH&THCS Thủy Tân	
	Phường Phú Bài	1	THCS Phú Bài	
		2	THCS Thủy Phù	
		3	TH&THCS Dương Hòa	
		4	TH&THCS Phú Sơn	
27. THPT Vinh Lộc 28. THPT An Lương Đông 29. THPT Phú Lộc 30. THPT Thừa Lưu	Xã Vinh Lộc	1	THCS Vinh Giang	THPT Vinh Xuân
		2	THCS Vinh Hiền	
		3	THCS Vinh Hưng	
		4	TH&THCS Lâm Mộng Quang	

Trường THPT tuyển sinh	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH			Trường thuộc xã/phường lân cận được đăng ký dự tuyển
	Xã/Phường	TT	Trường THCS; TH&THCS	
	Xã Hưng Lộc	1	THCS Lộc Bồn	1. THPT Phú Bài 2. THPT Hương Thủy 3. THPT Nam Đông
		2	THCS Lộc Sơn	
		3	TH&THCS Xuân Lộc	
	Xã Lộc An	1	THCS Lộc An	
		2	THCS Lộc Điền	
		3	TH&THCS Lộc Hòa	
	Xã Phú Lộc	1	THCS Lộc Trì	
		2	THCS Thị Trấn Phú Lộc	
		3	TH&THCS Lộc Bình	
	Xã Chân Mây - Lăng Cô	1	THCS Lăng Cô	
		2	THCS Lộc Thủy	
		3	THCS Lộc Tiến	
		4	THCS Lộc Vĩnh	
31. THPT Nam Đông	Xã Long Quảng	1	THCS Bán trú Long Quảng	
	Xã Nam Đông	1	THCS Hương Hòa	
		2	TH&THCS Kim Đồng	
	Xã Khe Tre	1	THCS DTNT Nam Đông	
		2	THCS Thị trấn Khe Tre	
		3	TH&THCS Nam Phú	
32. THCS&THPT Hồng Vân	Xã A Lưới 1	1	TH&THCS Hồng Thủy	

Trường THPT tuyển sinh	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH			Trường thuộc xã/phường lân cận được đăng ký dự tuyển
	Xã/Phường	TT	Trường THCS; TH&THCS	
33. THPT A Lưới 34. THCS&THPT Trường Sơn	Xã A Lưới 2	1	THCS DTNT A Lưới	
		2	THCS Lê Lợi	
		3	THCS Quang Trung	
	Xã A Lưới 3	1	THCS Trần Hưng Đạo	
	Xã A Lưới 4	1	TH&THCS A Roàng	
	Xã A Lưới 5	1	TH&THCS Hồng Hạ	THPT Bình Điền
2		TH&THCS Hương Nguyên		

*Danh sách này gồm có 34 trường trung học phổ thông./.*